

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 1518/2019/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận 12, ngày 29 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1454/2019/TLSTHNGĐ ngày 10/10/2019 về việc: “Ly hôn” giữa:

+ Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị Nguyệt M, sinh năm 1976;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 53, đường TL16, Tổ 15, Khu phố 3B, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bị đơn: Ông Nguyễn Vũ T, sinh năm 1970;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 53, đường TL16, Tổ 15, Khu phố 3B, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Bà Đoàn Thị Nguyệt M và ông Nguyễn Vũ T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 03 (ba) con chung Nguyễn Đoàn Tâm H, sinh ngày 10/4/2003; Nguyễn Minh T, sinh ngày 27/7/2004 và Nguyễn Đoàn Kim C, sinh ngày 14/8/2018

Giao 03 (ba) trẻ có tên nêu trên cho bà Đoàn Thị Nguyệt M trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Do bà Nguyễn Thị Nguyệt M không có yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con cho ông Nguyễn Tiến V cho đến khi bà M có yêu cầu.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu Tòa án thay đổi trực tiếp người nuôi con; không bên nào được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, bà Đoàn Thị Nguyệt M tự nguyện nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà bà M đã nộp theo biên lai số 0008242 ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn lại cho bà Đoàn Thị Nguyệt M số tiền 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Đức Lê